T.Hưng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Đ1: 1→19 Đ1: 59→77
Đ2: 20→39 Đ2: 78→97
Đ3: 40→58 Đ3: 98→112

Mã nhận dạng 04027

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 1 - Năm học 2015 - 2016

Môn Học\ Nhóm **Lập trình cơ bản(214321) - DH15DTB_02 - 001_DH15DTB_0** Số Tín Chỉ **4**

Ngày Thi **21/01/2016** Phòng Thi **P1**

Lớp **DH15DTB (Công nghệ thông tin B)**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Đ.Số	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	15130001	Đặng Thị Thúy	An	DH15DTB		101	101			6.1	06	01
2	15130008	Phan Đức	Anh	DH15DTB		102				2.4	02	04
3	14130157	Trần Huy	Bảo	DH14DTB		216				3.1	03	01
4	15130010	Lê Chí	Bảo	DH15DTB		113				4.8	04	08
5	15130011	Âu Đình	Bảo	DH15DTB		110				7.8	07	08
6	15130012	Diệp Đại	Bảo	DH15DTB		103				1.6	01	06
7	14130159	Nguyễn Duy	Bình	DH15DTB								
8	15130015	Phạm Thị Kim	Chi	DH15DTB		119				2.4	02	04
9	14130164	Nguyễn Đình	Chiến	DH14DTB		112				4.2	04	02
10	15130019	Đặng Quốc	Cường	DH15DTB		111				4.7	04	07
11	15130020	Nguyễn Thanh	Cường	DH15DTC		104				1.6	01	06
12	15130025	Trần Quang	Đạo	DH15DTB		118				3.1	03	01
13	14130020	Nguyễn Tiến	Đạt	DH14DTA		115				2.2	02	02
14	15130027	Nguyễn Đức	Đạt	DH15DTC		105				1,4	01	04
15	15130029	Phạm Văn	Đạt	DH15DTB		106				2.7	02	07

Scanned by CamScanner

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 1 - Năm học 2015 - 2016

Môn Học\ Nhóm **Lập trình cơ bản(214321) - DH15DTB_02 - 001_DH15DTB_0** Số Tín Ch **4**

Ngày Thi **21/01/2016** Phòng Thi **P1**

Lớp **DH15DTB (Công nghệ thông tin B)**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Đ.Số	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
16	15130031	Huỳnh Thanh	Điền	DH15DTB		107				2.0	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
17	15130032	Nguyễn Thị Thúy	Diệu	DH15DTC		108				2.9	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
18	15130033	Nguyễn Thị Anh	Đình	DH15DTC		109				5.0	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
19	15130035	Lê Huỳnh	Đức ✓	DH15DTB		116				4.6	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
20	15130036	Đoàn Thế	Dũng ✓	DH15DTC		213				3.9	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
21	15130037	Phan Cao	Dũng ✓	DH15DTB							0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
22	15130038	Trần Anh	Dũng	DH15DTB		201				2.0	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
23	15130040	Nguyễn Vũ	Dưỡng ✓	DH15DTC		214				2.4	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
24	15130041	Tạ Thị Mỹ	Duyên	DH15DTB		202				3.5	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
25	15130042	Trần Thị Mỹ	Duyên	DH15DTB		203				2.3	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
26	15130043	Phạm Thanh	Hà	DH15DTC		204				5.1	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
27	14130029	Phạm Đăng	Hải ✓	DH14DTA		114				7.4	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
28	15130044	Nguyễn Bá	Hải ✓	DH15DTC							0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
29	15130045	Nguyễn Thanh	Hải ✓	DH15DTC							0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
30	15130046	Trần Thanh	Hải	DH15DTB		205				5.9	0 ⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04027

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 1 - Năm học 2015 - 2016

Môn Học/ Nhóm: Lập trình cơ bản(214321) - DH15DTB_02 - 001_DH15DTB_0 Số Tín Chỉ 4

Ngày Thi 21/01/2016 Phòng Thi P1

Lớp DH15DTC (Công nghệ thông tin C)

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 %	Đ2 %	Đ.Số	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
31	151330048	Trần Thị Thúy	Hằng	DH15DTC	Hằng	206				2.3	02	3
32	151330049	Nguyễn Văn	Hảo	DH15DTB		207				3.3	03	3
33	151330050	Nguyễn Công	Hậu ✓	DH15DTB		215				3.6	03	6
34	151330051	Nguyễn Công	Hậu ✓	DH15DTB								
35	151330053	Võ Văn	Hậu	DH15DTB		208				3.6	03	6
36	141330036	Nguyễn Hoàng Trung	Hiếu ✓	DH14DTA								
37	151330058	Võ Văn	Hiệu	DH15DTB		209				2.4	02	4
38	151330066	Chu Ngọc	Hùng	DH15DTB		210				5.5	05	5
39	151330068	Trần Phi	Hùng	DH15DTB		211				8.0	08	0
40	141330048	Võ Thanh	Hưng ✓	DH14DTA								
41	151330074	Nguyễn Văn	Huỳnh	DH15DTB		212				5.4	05	4
42	151330076	Nguyễn Ngọc An	Khang ✓	DH15DTB								
43	133290077	Nguyễn Hoàng	Khánh ✓	CD13TH		213				3.4	03	4
44	151330077	Đàm Quang	Khoa	DH15DTB		304				8.0	08	0
45	151330078	Nguyễn Bảo Anh	Khoa ✓	DH15DTB								

Scanned by CamScanner

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 1 - Năm học 2015 - 2016

Môn Học\ Nhóm **Lập trình cơ bản(214321) - DH15DTB_02 - 001_DH15DTB_0** Số Tín Ch **4**

Ngày Thi **21/01/2016** Phòng Thi **P1**

Lớp **DH15DTB (Công nghệ thông tin B)**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Đ.Số	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
46	15130081	Phạm Trọng	Khương	DH15DTB							10	0
47	15130083	Nguyễn Thị Mỹ	Lài	DH15DTB		302				2.7	2	7
48	14130055	Phạm Thanh	Lâm	DH14DTA		310				4.6	4	6
49	15130085	Chiêm Văn	Lâm	DH15DTB								
50	15130086	Trương Hải	Lâm	DH15DTB								
51	15130094	Đinh Công	Luân	DH15DTB		303				2.8	2	8
52	15130096	Nguyễn Bá	Lượng	DH15DTB		304				2.9	2	9
53	14130064	Đàm Đức	Mạnh	DH14DTA								
54	15130099	Lê Tiến	Mạnh	DH15DTB								
55	15130100	Đoàn Công	Minh	DH15DTB		305				2.0	2	0
56	15130101	Đoàn Lê	Minh	DH15DTB		306				4.2	4	2
57	15130901	Nguyễn Hoàng	Nam	DH15DTB		307				3.4	3	4
58	12130089	Đặng Hữu	Nghĩa	CD13TH		308				4.9	4	9
59	15130116	Phan Thảo	Nguyên	DH15DTB								
60	15130118	Võ Thị Cẩm	Nguyên	DH15DTB								

Scanned by CamScanner

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 1 - Năm học 2015 - 2016

Môn Học\ Nhóm **Lập trình cơ bản(214321) - DH15DTB_02 - 001_DH15DTB_0** Số Tín Ch **4**

Ngày Thi **21/01/2016** Phòng Thi **P1**

Lớp **DH15DTB (Công nghệ thông tin B)**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Đ.Số	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
61	15130123	Nguyễn Bảo	Nhân	DH15DTB		101				4.0	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
62	15130127	Phạm Anh	Nhật	DH15DTB		102				2.3	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
63	15130130	Lê Thị Tuyết	Nhi	DH15DTB		114				5.9	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
64	14130087	Phan Lê	Nhựt	DH14DTA							0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
65	15130133	Hồ Lê Thu	Oanh	DH15DTB		102				1.3	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
66	10329029	Lê Dương Thanh	Phong	CD10TH17							0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
67	15130135	Lê Thanh	Phong	DH15DTB		113				1.4	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
68	15130136	Nguyễn Lê	Phong	DH15DTB		108				4.3	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
69	15130138	Đào Thịnh	Phúc	DH15DTB		111				0.5	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
70	15130148	Trần Bá	Quan	DH15DTB		103				5.0	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
71	15130149	Lê Anh	Quang	DH15DTB							0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
72	15130150	Nguyễn Đông	Quí	DH15DTB		112				4.4	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
73	14130304	Hoàng	Sơn	DH14DTB							0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
74	15130154	Nguyễn Đình	Sơn	DH15DTB		107				5.0	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨
75	15130159	Trịnh Viết	Sơn	DH15DTB		104				3.3	0 ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	⓪ ① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨

Scanned by CamScanner

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 1 - Năm học 2015 - 2016

Môn Học\ Nhóm **Lập trình cơ bản(214321) - DH15DTB_02 - 001_DH15DTB_0** Số Tín Ch **4**

Ngày Thi **21/01/2016** Phòng Thi **P1**

Lớp **DH15DTB (Công nghệ thông tin B)**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 __%	Đ2 __%	Đ.Số	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
76	15130162	Nguyễn Hữu	Tài	DH15DTB		105				2.5	02	5
77	15130165	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	DH15DTB		106				4.2	04	2
78	13329189	Trà Ngọc	Tân	CD13TH		109				2.0	02	0
79	15130167	Nguyễn Văn	Tân	DH15DTB		214				3.4	03	4
80	15130170	Lưu Quốc	Thắng	DH15DTB								
81	15130171	Nguyễn Minh	Thắng	DH15DTB								
82	15130173	Đinh Chí	Thiên	DH15DTB		210				3.8	03	8
83	14130122	Nguyễn Ngọc	Thiện	DH14DTA		201				5.0	05	0
84	15130174	Đinh Ngọc	Thiện	DH15DTB		109				5.6	05	6
85	15130178	Nguyễn Phúc	Thịnh	DH15DTB		213				2.6	02	6
86	15130183	Ngô Lâm Anh	Thư	DH15DTB		211				2.4	02	4
87	15130185	Nguyễn Thị Anh	Thư	DH15DTB		212				6.0	06	0
88	15130187	Huỳnh Vỹ	Thuần	DH15DTB		202				2.4	02	4
89	15130188	Lượng Minh	Thuận	DH15DTB								
90	15130189	Nguyễn Thị Mộng	Thùy	DH15DTB		207				3.3	03	3

Scanned by CamScanner

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 1 - Năm học 2015 - 2016

Môn Học/ Nhóm **Lập trình cơ bản(214321) - DH15DTB_02 - 001_DH15DTB_0** Số Tín Chỉ **4**

Ngày Thi **21/01/2016** Phòng Thi **P1**

Lớp **DH15DTB (Công nghệ thông tin B)**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Đ.Số	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
91	15130192	Nguyễn Thị	Thúy	DH15DTB		208				3.3	3	3
92	15130194	Lê Văn	Tiến	DH15DTB								
93	15130201	Nguyễn Anh Minh	Trí	DH15DTB		203				3.3	3	3
94	15130202	Nguyễn Công	Trí	DH15DTB		204				5.8	5	8
95	15130203	Nguyễn Thanh	Trí	DH15DTB		205				4.5	4	5
96	15130207	Nguyễn Văn	Trọng	DH15DTB		215				2.5	2	5
97	15130210	Nguyễn Ngọc Lâm Bảo	Trường	DH15DTB		206				5.9	5	9
98	15130213	Lê Văn	Tú	DH15DTB								
99	14120198	Đoàn Minh	Tuấn	DH14DTB		311				6.6	6	6
100	15130222	Trần Thanh	Tùng	DH15DTC		301				1.0	1	0
101	15130224	Trần Mạnh	Tường	DH15DTB		302				5.0	5	0
102	15130227	Nguyễn Huỳnh Nhật	Tuyền	DH15DTB		307				2.1	2	1
103	15130228	Trần Kim	Tuyền	DH15DTC		303				6.4	6	4
104	15130229	Trần Thị Ngọc	Tuyền	DH15DTB		310				2.4	2	4
105	15130230	Trần Mai Nhật	Uyên	DH15DTB		304				1.6	1	6

Scanned by CamScanner

Mã nhận dạng 04027

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 1 - Năm học 2015 - 2016

Môn Học\ Nhóm **Lập trình cơ bản(214321) - DH15DTB_02 - 001_DH15DTB_0** Số Tín Ch **4**

Ngày Thi **21/01/2016** Phòng Thi **P1**

Lớp **DH15DTB (Công nghệ thông tin B)** Trang 8

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Đ.Số	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
106	15130232	Nguyễn Thị Thảo	Vi ✓	DH15DTB							○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
107	15130233	Đinh Ngọc	Vũ ✓	DH15DTC							○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
108	15130235	Nguyễn Quốc	Vũ	DH15DTB	[signature]	305				2.4	○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
109	15130237	Trần Hoàng	Vũ ✓	DH15DTC							○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
110	14130152	Trương Tiến	Vương	DH14DTA	[signature]	306				3.2	○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
111	15130238	Lê Nguyễn Triều	Vương ✓	DH15DTB	[signature]	309				2.0	○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
112	15130239	Nguyễn Linh	Yến	DH15DTB	[signature]	308				2.0	○⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	⓪①②③④⑤⑥⑦⑧⑨

Ngày in : 31/12/2015 Ngày ____ Tháng ____ Năm _____

Hiện diện : 84 Vắng : 28

Xác nhận của Bộ Môn [signature] Lê Phi Hùng Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Cán Bộ Coi Thi 1 Cán Bộ Coi Thi 2.

[signature] [signature] [signature]

Trần Thị Thanh Nga T8 Minh Nhựt Lê Phi Hùng

Scanned by CamScanner